

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁP MƯỜI
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2022/HS-ST

Ngày: 15-02-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁP MƯỜI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phạm Thị Thi.**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Huỳnh Thị Kim Thơ.**

Ông **Đào Văn Hiến.**

- Thư ký phiên tòa:

Bà **Nguyễn Thị Kim Ngọc** – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười tham gia phiên tòa:

Ông **Phạm Tuấn Kiệt** – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 21 tháng 01 và ngày 15 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 70/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2022/HSST-QĐ ngày 21 tháng 01 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Phương T**, sinh năm 1991; nơi cư trú ấp 1, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp làm thuê; trình độ văn học vắn 05/12; dân tộc kinh; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1950 (còn sống) và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1953 (còn sống); vợ, con chưa có; tiền án, tiền sự không; bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

*** Người đại diện theo pháp luật của bị hại Ngô Thanh H:**

1. **Ngô Văn E**, sinh năm 1962.

2. **Đặng Thị Bé B**, sinh năm 1962.

Cùng địa chỉ: Ấp 2, xã T, huyện T, Đồng Tháp.

3. **Lê Thị Kiều T**, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Ấp 1, xã T, huyện T, Đồng Tháp.

** Người làm chứng:*

1. **Nguyễn Văn N**, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Ấp 1, xã M, huyện T, Đồng Tháp.

2. **Trần Vũ B**, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Ấp 1, xã T, huyện T, Đồng Tháp.

(Ông E vắng mặt; bà Bé B, chị T, anh N, anh B có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Phương T là người chưa có giấy phép lái xe mô tô theo quy định. Vào khoảng 17 giờ, ngày 12/5/2021, T và bị hại anh Ngô Thanh H uống rượu cùng với anh Trần Vũ B, Nguyễn Văn N tại nhà của B (địa chỉ ấp 1, xã Tân Kiều, huyện Tháp Mười). Bốn người uống hết hai lít rượu thì nghỉ rồi tiếp tục đến quán Hiếu Râu ở chợ Mỹ Hòa (địa chỉ ấp 1, xã Mỹ Hòa, huyện Tháp Mười) tiếp tục uống rượu. Tại quán, T, anh H và anh N uống hết 13 chai bia Sài Gòn, riêng B đi uống nước giải khát tại quán gần đó. Đến khoảng 21 giờ 30 phút thì nghỉ uống rượu, anh N, anh B mỗi người điều khiển một xe mô tô để về nhà, riêng T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 66M1 – 512.85 chở anh H ngồi phía sau đi theo hướng chợ Mỹ Hòa về khu di tích Gò Tháp thuộc ấp 1, xã Tân Kiều, huyện Tháp Mười để đưa anh H về nhà. Khi điều khiển xe đi được khoảng hơn 01 km, do đã uống nhiều rượu, bia, không làm chủ được tốc độ và tay lái nên đã điều khiển xe mô tô đi vào lề đường bên phải theo hướng di chuyển, đụng vào trụ đèn thấp sáng công cộng làm xe bị ngã ra đường. T và anh H văng ra khỏi xe ngã nằm trên đường nhựa. Hậu quả anh H tử vong tại hiện trường, T bị thương ở chân.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện: Lầy lề đường bên phải theo hướng chợ Mỹ Hòa đi khu di tích Gò Tháp làm lề chuẩn, lầy trụ đèn đường nơi xảy ra tai nạn làm mốc chuẩn, đoạn đường nơi xảy ra tai nạn kết cấu đá, trải nhựa, mặt đường rộng 06m, mặt đường bằng phẳng, tầm nhìn thông thoáng, đường hai chiều.

1. Vết trượt thứ nhất: có độ dài 2,40m, rộng 0,05m, đầu vết cách lề 0,80m, cách vết trượt thứ hai 2,45m.

2. Vết trượt thứ hai dài 3,85m, đầu vết rộng 0,05m, cuối vết rộng 0,15m, đầu vết cách lề 0,20m, cuối vết cách lề 1,30m và cách T trực bánh trước xe mô tô biển kiểm soát 66M1-512.85 là 0,30m.

3. Vị trí xe mô tô biển kiểm soát 66M1-512.85 ngã về bên trái, đầu xe quay về hướng Đông Nam, T trực bánh sau xe cách lề 0,10m, T trực bánh trước xe cách lề 1,05m và cách trụ đèn đường 0,30m.

4. Trụ đèn đường ở bên lề chuẩn, trụ đèn cách lề 1,30m, thân trụ đèn đường có dấu móp và trầy xước có kích thước 0,13m x 0,12m, cách mặt đường 0,25m, trụ đèn cách đầu nạn nhân 3,25m.

5. Vị trí nạn nhân H nằm ngửa, đầu quay về hướng Nam, đỉnh đầu cách lề 0,60m, chân cách lề 1,90m, đỉnh đầu cách T vết máu 1,10m.

6. Vết máu có hình dạng không rõ ràng, có kích thước 0,80 x 0,60m, T vết máu cách lề 0,30m.

Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi số 220/TTh-TTPY ngày 18/5/2021 của Trung T Pháp Y tỉnh Đồng Tháp kết luận nguyên nhân tử vong của anh Ngô Thanh H là do chấn thương sọ não, vỡ sọ, máu tụ nội sọ.

Tại bản kết luận giám định số 513/KL-KTHS, ngày 20/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận nồng độ cồn trong mẫu máu thu giữ của Nguyễn Phương T ngay sau khi xảy ra tai nạn là 144,4 mg/100ml máu.

Quá trình điều tra bị cáo T thừa nhận hành vi phạm tội của mình tuy nhiên, bị cáo cho rằng lý do dẫn đến xảy ra tai nạn là do trong lúc bị cáo điều khiển xe thì anh H ngồi lệch thân người của mình sang một bên rồi tự anh H chỉnh thân người của mình lại làm xe của bị cáo điều khiển chao đảo, trượt ngã va chạm vào trụ đèn đường, hậu quả làm anh H tử vong.

Tuy nhiên, từ kết quả điều tra chứng minh được nguyên nhân chính dẫn đến xảy ra tai nạn là do bản thân bị cáo T đã có uống nhiều rượu, bia, điều khiển xe không làm chủ được tốc độ và tay lái dẫn đến xảy ra tai nạn làm anh H tử vong. Hành vi của bị cáo T đã vi phạm quy định khoản 5 Điều 4, khoản 8, khoản 9, khoản 23 Điều 8 của Luật giao thông đường bộ.

Về vật chứng:

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tháp Mười đã tạm giữ: 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 66M1-512.85, nhãn hiệu Yamaha, màu cam đen. Xét thấy không cần thiết tạm giữ, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo T.

Về trách nhiệm dân sự:

Người đại diện theo pháp luật của bị hại Ngô Thanh H là ông Ngô Văn Em, bà Đặng Thị Bé B và chị Lê Thị Kiều T (là cha, mẹ và vợ của anh H) không yêu cầu bị cáo T bồi thường và có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo T.

Tại Bản Cáo trạng số 67/CT-VKSTM ngày 30 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười, đã truy tố bị cáo Nguyễn Phương T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười thực hiện quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng và phát biểu quan điểm luận tội, đã đưa ra những chứng cứ, lý lẽ kết tội đối với bị cáo. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, căn cứ nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về tội danh: Căn cứ Điều 260 của Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Nguyễn Phương T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

+ Về hình phạt: Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Phương T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

+ Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo T đã tự nguyện bồi thường cho người đại diện theo pháp luật của bị hại H số tiền 5.000.000 đồng và tại phiên tòa người đại diện theo pháp luật của bị hại H là bà Bé **B** và chị **T** không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

+ Về vật chứng: Đã giải quyết xong.

- Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng truy tố, công nhận Viện kiểm sát truy tố đúng tội danh, hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo cho rằng nguyên nhân dẫn đến tai nạn là do trong lúc bị cáo điều khiển xe thì anh H ngồi lệch thân người của mình sang một bên, rồi anh H tự chỉnh thân người của mình lại nên làm xe của bị cáo điều khiển chao đảo, trượt ngã va chạm vào trụ đèn đường.

- Người đại diện theo pháp luật của anh H là bà Đặng Thị Bé B và chị Lê Thị Kiều T (là mẹ và vợ của anh H) trình bày: Không yêu cầu bị cáo bồi thường và có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, nhưng do bị cáo tự nguyện bồi thường số tiền 5.000.000 đồng, nên đại diện gia đình bị hại đã nhận số tiền này và tại phiên tòa không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Đồng thời, bà Bé B và chị T đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

- Người làm chứng Trần Vũ B khai: Khoảng 17 giờ, ngày 12/5/2021, anh, bị cáo, anh H và anh N uống rượu tại nhà của anh, 4 người uống hết khoảng hai lít rượu thì nghỉ rồi tiếp tục đến quán Hiếu Râu ở chợ Mỹ Hòa tiếp tục uống bia. Đến khoảng 21 giờ 30 phút thì nghỉ uống rượu, anh và anh N mỗi người điều khiển một xe mô tô để về nhà, còn bị cáo điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 66M1 – 512.85 chở anh H đi theo hướng chợ Mỹ Hòa về khu di tích Gò Tháp để đưa anh H về nhà. Sau khi anh về tới nhà, thì bị cáo điện thoại nói bị cáo và anh H bị té xe, rồi anh điều khiển xe đến hiện trường thì thấy anh H nằm bất tỉnh và đã chết, còn bị cáo thì nằm gần xe mô tô biển kiểm soát 66M1 – 512.85, lúc đó bị cáo vẫn còn tỉnh, nói chuyện được. Sau đó, bị cáo được đưa đi cấp cứu, do anh H đã chết nên vẫn ở lại hiện trường. Anh là người đến hiện trường đầu T và có chứng kiến việc Công an đến khám nghiệm hiện trường, vị trí xe mô tô biển kiểm soát 66M1 –

512.85, vị trí anh H, bị cáo nằm khi Công an khám nghiệm đúng như vị trí ban đầu anh thấy lúc đến hiện trường vụ án.

- Người làm chứng Nguyễn Văn N khai: Thống nhất theo lời khai của anh B, bị cáo, sau khi nghỉ uống bia tại quán Hiếu Râu ở chợ Mỹ Hòa thì anh và anh B mỗi người chạy một xe đi về, anh đi về trước nên không biết bị cáo và anh H ai là người điều khiển xe, nhưng anh biết anh H không biết chạy xe, bình thường đi làm thì bị cáo hay anh B chở anh H đi. Sau khi anh về đến nhà thì bị cáo điện thoại nói bị té xe, rồi anh lấy xe chạy đến hiện trường. Khi anh đến, thì có nghe mọi người nói anh H đã chết, sau đó xe cấp cứu đến đưa bị cáo đi bệnh viện.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, người làm chứng và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tháp Mười, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Tháp Mười, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo và người đại diện theo pháp luật của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo: Bị cáo chưa có giấy phép lái xe theo quy định, bị cáo điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 66M1-512.85 khi trong người có rượu, bia chở bị hại H trên tuyến đường từ chợ Mỹ Hòa về khu di tích Gò Tháp thuộc ấp 1, xã Tân Kiều, do không làm chủ được tốc độ và tay lái làm cho xe đi vào lề đường va chạm trụ đèn đường chiếu sáng, hậu quả làm anh H chết tại chỗ, bị cáo bị thương ở chân.

Lời khai của bị cáo phù hợp với Kết luận giám định pháp y về tử thi số 220/TTh-TTPY ngày 18/5/2021, của Trung T Pháp y tỉnh Đồng Tháp đã kết luận: nguyên nhân tử vong của anh Ngô Thanh H là do chấn thương sọ não, vỡ sọ, máu tụ nội sọ và phù hợp với bản kết luận giám định số 513/KL-KTHS, ngày 20/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận nồng độ cồn trong mẫu máu thu giữ của Nguyễn Phương T ngay sau khi xảy ra tai nạn là 144,4 mg/100ml máu. Đồng thời, phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 12/5/2021.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo cho rằng nguyên nhân dẫn đến tai nạn là do trong lúc bị cáo điều khiển xe thì anh H ngồi lệch thân người của

mình sang một bên rồi tự anh H chỉnh thân người của mình lại làm xe của bị cáo điều khiển chao đảo, trượt ngã va chạm vào trụ đèn đường.

Tuy nhiên, từ kết quả điều tra và diễn biến tại phiên tòa chứng minh được nguyên nhân chính dẫn đến xảy ra tai nạn là do bị cáo đã có uống nhiều rượu, bia, điều khiển xe không làm chủ được tốc độ và tay lái dẫn đến xảy ra tai nạn làm anh H tử vong. Hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 5 Điều 4, khoản 8, khoản 9, khoản 23 Điều 8 của Luật giao thông đường bộ.

[3] Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười truy tố bị cáo Nguyễn Phương T về tội *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”* theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự như sau:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

.....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;

b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định.....;”

[4] Xét bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo không có giấy phép lái xe theo quy định, nhưng bị cáo lại điều khiển xe mô tô khi trong người đã uống rượu, bia vượt mức quy định, không làm chủ được tốc độ và tay lái nên trực tiếp gây ra cái chết cho anh H. Hành vi phạm tội của bị cáo gây mất trật tự an toàn giao thông, nên việc đưa bị cáo ra xét xử tại phiên tòa hôm nay là cần thiết, cần có mức án phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ *“Bồi thường một phần thiệt hại, khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”* được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra, người đại diện theo pháp luật của bị hại là ông Ngô Văn Em, bà Đặng Thị Bé **B** và chị Lê Thị Kiều **T** có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo và tại phiên tòa bà Bé **B**, chị **T** xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cậu của bị cáo ông Nguyễn Văn Cháp là Liệt sĩ, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[7] Xét, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên cần thiết áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự, xử bị cáo dưới khung hình phạt nhằm thể hiện bản chất nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho người đại diện theo pháp luật của bị hại H số tiền 5.000.000 đồng (do bà Bé **B** nhận). Tại phiên tòa người đại diện theo pháp luật của bị hại H là bà Bé **B** và chị **T** không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về vật chứng: Đã giải quyết xong.

[10] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười là có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận.

[11] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[12] Bị cáo và người đại diện theo pháp luật của người bị hại có quyền kháng cáo bản án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Phương T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

2- Xử phạt: Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Phương T 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3- Về trách nhiệm dân sự và vật chứng: Đã giải quyết xong.

4- Về án phí: Căn cứ Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Phương T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và người đại diện theo pháp luật của người bị hại có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án tỉnh Đồng Tháp trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng, người đại diện theo pháp luật của người bị hại ông Ngô Văn Em vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Tỉnh, Huyện;
- TAND Tỉnh;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- Cơ quan THAHS Công an Huyện;
- Chi cục THADS Huyện;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu: HSVA, VP, (K.Ngọc).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA***(Đã ký)***Phạm Thị Thi**